

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MK VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MK VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MK VIET NAM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MK VIET NAM INVESTMENT.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107367593

**3. Ngày thành lập:** 24/03/2016

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 2/277/276/278 đường Ngọc Hồi, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983437693

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành                                                     |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Sản xuất đồ điện dân dụng                                                                                                                                               | 2750                                                         |
| 2.  | Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp<br>Chi tiết: sản xuất máy thi công                                                                                            | 2816                                                         |
| 3.  | Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)                                                                           | 2817                                                         |
| 4.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                  | 4741                                                         |
| 5.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759                                                         |
| 6.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                              | 3312                                                         |
| 7.  | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                                                                                  | 3314                                                         |
| 8.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                      | 4649(Chính)                                                  |
| 9.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm<br>Chi tiết: bán buôn máy móc, thiết bị tin học                                                                     | 4651                                                         |
| 10. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                      | 4652                                                         |
| 11. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                  | 4653                                                         |
| 12. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: bán buôn máy móc thiết bị công nghiệp, xây dựng, cầu đường, tự động hóa                                    | 4659                                                         |
| 13. | (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                               | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | ĐINH QUỐC TOÀN     | Xóm 8, thôn Yên Ngu, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam        | Cổ phần phổ thông | 300.000    | 3.000.000.000         | 60,000    | 013398338                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                      | Tổng số           | 300.000    | 3.000.000.000         | 60,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NGÔ THỊ KIM NINH   | Xóm 8, thôn Yên Ngu, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam        | Cổ phần phổ thông | 100.000    | 1.000.000.000         | 20,000    | 0371820002<br>54                                                                            |         |
|     |                    |                                                                                      | Tổng số           | 100.000    | 1.000.000.000         | 20,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | NGÔ MINH ĐẠI       | Đội 7, Thôn Đồng Nhân, Xã Khánh Thượng, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam       | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    | 164404104                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                      | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 4   | ĐINH THỊ MAI HƯƠNG | Khu Trung Yên, Thị trấn Yên Thịnh, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam            | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    | 164020993                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                      | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

**9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: ĐINH QUỐC TOÀN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *10/10/1982*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013398338*

Ngày cấp: *03/03/2011*

Nơi cấp: *Công an TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 8, thôn Yên Ngưu, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm 8, thôn Yên Ngưu, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội